

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 15/2019/HS-ST

Ngày: 10-9-2019.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Toàn và bà Trần Thị Ngãi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Trương Văn G, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1985, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966, nơi cư trú: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu phong, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền trả nợ nên tối ngày 08/4/2019, Trương Văn G nảy sinh ý định đột nhập vào tàu cá số hiệu QT94522TS của ông Nguyễn Quang H đang neo đậu tại sông Hà Tây thuộc địa phận thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu phong, tỉnh Quảng Trị để lấy trộm tài sản bán lấy tiền trả nợ. Khoảng 22 giờ 30 phút ngày

08/4/2019, quan sát xung quanh thấy không có người, Trương Văn G mang theo một cây kéo, bơi ra vị trí tàu cá số hiệu QT94522TS đang neo đậu cách bờ khoảng 12 mét, leo lên tàu, đi vào phía trong ca bin, dùng kéo cắt dây điện lấy 01 màn hình máy dò cá, loại máy dò ngang nhãn hiệu Sonar Furuno CH-250; 01 màn hình máy dò cá, loại máy dò đứng nhãn hiệu Echo Souner loại V620 và 01 máy thu nhãn hiệu Hapelec loại HRC-6808 (Radio). Sau đó, G bỏ màn hình máy dò ngang vào ba lô màu vàng đen, bỏ màn hình máy dò đứng, máy thu và cây kéo vào trong xô nhựa màu trắng lấy ở trên tàu để đưa vào bờ. G dùng một tay cầm ba lô đưa lên khỏi mặt nước rồi bơi vào bờ, đưa ba lô có đựng màn hình máy dò ngang về cất giấu ở giường ngủ của mình. Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 09/4/2019, G tiếp tục bơi ra tàu cá để lấy các tài sản còn lại đựng trong xô nhựa, bằng cách cho xô nhựa nổi lên mặt nước rồi vừa bơi vừa đẩy xô nhựa vào bờ. Sau khi lên bờ G đưa máy thu cất giấu ở trên bàn thờ của nhà mình, đưa màn hình máy dò đứng cất giấu ở nhà dưới, đưa cây kéo về bỏ ở hộp so đĩa nhà bếp, còn xô nhựa để ở phía sau nhà, rồi đi ngủ. Sáng 09/4/2019, G bị Công an huyện Triệu Phong mời làm việc, quá trình làm việc G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp toàn bộ tài sản đã lấy trộm và cây kéo để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 14/5/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Triệu Phong, kết luận: Giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt gồm: Màn hình máy dò cá, loại máy dò ngang là 11.250.000 đồng; màn hình máy dò cá, loại máy dò đứng là 3.750.000 đồng; máy thu là 75.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KLĐG ngày 27/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Triệu Phong, kết luận: Giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt gồm: Ba lô màu đen vàng là 66.000 đồng; xô nhựa màu trắng là 27.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị toàn bộ tài sản mà Trương Văn G chiếm đoạt vào ngày 08/4/2019 tại tàu cá của ông Hùng là 15.168.000 đồng.

Cáo trạng số 13/CT-VKS-HS ngày 15/8/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong truy tố Trương Văn G về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Văn G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trương Văn G từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét; về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 cây kéo do bị cáo sử dụng để làm công cụ phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản

1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Do thiếu tiền trả nợ nên vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 08/4/2019, Trương Văn G đã có hành vi lén lút đột nhập vào tàu cá số hiệu QT94522TS của ông Nguyễn Quang H đang neo đậu tại sông Hà Tây, thuộc thôn Phú Hội, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị để lấy trộm tài sản trên tàu bán lấy tiền trả nợ, cụ thể như sau: Trương Văn G lấy 01 màn hình máy dò cá, loại máy dò ngang nhãn hiệu Sonar Furuno CH-250; 01 màn hình máy dò cá, loại máy dò đứng nhãn hiệu Echo Souner loại V620; 01 máy thu nhãn hiệu Hapelec loại HRC- 6808 (Radio); 01 ba lô màu đen vàng và 01 xô nhựa màu trắng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 14/5/2019 và bản kết luận định giá tài sản số 23/KLĐG ngày 27/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Triệu Phong, xác định: Tổng giá trị các loại tài sản mà Trương Văn G chiếm đoạt ngày 08/4/2019 trên tàu của ông H tại thôn Hà Tây, xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị là 15.168.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hành vi đó của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định xử phạt theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Trương Văn G là người có đủ sức khỏe và khả năng lao động nuôi bản thân mình và gia đình nhưng do xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác và ý thức chấp hành pháp luật kém mà dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an, gây dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân tại địa bàn xã Triệu An nói riêng và địa bàn huyện Triệu Phong nói chung. Vì vậy, cần phải xử lý một cách nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã thu hồi toàn bộ tài sản trả lại cho ông Nguyễn Quang H, nay ông H không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Phong đã thu giữ 01 cây kéo, bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn G phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn G 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/9/2019).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao Trương Văn G cho Ủy ban nhân dân xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình Trương Văn G có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Triệu An, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục Trương Văn G.

Trường hợp Trương Văn G thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo đã thu giữ trong quá trình điều tra (*Đặc điểm của vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/8/2019 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong*).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trương Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hải